

KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 25

Phẩm 6: QUÁN THIÊN (Phần 4)

TAM THẬP TAM THIÊN (Phần 1)

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Quan sát người trì giới, nếu xa lìa giới tuệ thì không được sinh lên trời. Dùng văn tuệ biết người trì giới sinh lên cõi trời, hưởng diệu lạc cõi trời là do có trí tuệ. Khi thoát đọa không bị đọa vào đường ác. Do giới gì? Có mấy loại giới được sinh lên cõi trời? Sinh do những tướng gì? Biết người hành bảy chi giới được sinh lên cõi trời thượng, trung, hạ. Người hành giới không sát sinh được sinh lên cõi trời Tứ Thiên vương; hành các giới không sát sinh, trộm cướp được sinh lên cõi trời Tam thập tam; hành các giới không sát sinh, trộm cướp, tà dâm được sinh lên cõi trời Dạ-ma; hành các giới không sát sinh, trộm cướp, tà dâm, nói dối, nói hai lưỡi, nói lời thô ác, nói lời thêu dệt được sinh lên cõi trời Đâu-suất; giữ luật thế gian, tin phụng giới Phật, không sát sinh, trộm cướp, tà dâm, nói dối, nói hai lưỡi, nói lời thô ác, nói lời thêu dệt được sinh lên cõi trời Hóa lạc; cõi trời Tha hóa tự tại cũng thế.

Tỳ-kheo quan sát giới nghiệp ràng buộc chúng sinh, sinh lên cõi trời. Giữ giới gì sinh lên cõi nào? Dùng văn tuệ biết chúng sinh giữ giới không sát sinh được sinh lên cõi Tứ Thiên vương, thân thể, sắc lực của cải, tuổi thọ đều thù thắng; ai giữ các giới không sát sinh, trộm cướp được sinh lên cõi trời Tam thập tam, thân thể, sắc lực, của cải, tuổi thọ hơn trước; nếu thọ trì, tu tập các giới không sát sinh, trộm cướp, tà dâm được sinh lên cõi trời Dạ-ma, thân thể, sắc lực, của cải, tuổi thọ hơn trước; vì lòng tin và trí tuệ thù thắng nên được sinh lên cõi trời Đâu-suất-đà, thân thể, sắc lực, của cải, tuổi thọ hơn trước; nếu giữ các giới không sát sinh, trộm cướp, tà dâm, nói dối, nói hai lưỡi, nói lời thô ác, nói lời thêu dệt được sinh lên cõi trời Hóa lạc, thân thể, sắc lực, an lạc, của cải, tuổi thọ hơn trước; nếu giữ các giới không sát sinh, trộm cướp, tà dâm, nói dối, nói hai lưỡi, nói lời thô ác, nói lời thêu dệt được sinh lên cõi trời Tha hóa tự tại, thân thể, sắc lực, của cải, tuổi thọ vượt hơn các cõi trời khác, không để ma Ba-tuần mặc sức điều khiển, cũng không sai khiến ma.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, quan sát nhân vi tế được sinh lên cõi trời, suy xét biết được vì nhân của giới thù thắng. Do giới có thượng, trung, hạ nên sinh lên cõi Lục dục thiên, tâm và nghiệp thù thắng được sinh lên cõi Lục dục thiên. Vì tâm thù thắng nên cảnh giới cũng thù thắng.

Lại nữa này các Tỳ-kheo! Quan sát giới có bao nhiêu loại? Biết thế gian có hai loại giới?

1. Tự sinh: Tự bản tánh giữ gìn được.
2. Tùy tha: Tùy thuộc cái khác sinh ra.

Lại có hai loại giới:

1. Xuất gia.
2. Tại gia.

Giới xuất gia là giới giải thoát.

Giới tại gia là năm giới.

Lại có hai loại giới:

1. Nhất hành.

2. Phi nhất hành.

Nhất hành giới là một giới.

Phi nhất hành giới là thọ hai, ba giới...

Lại có hai loại giới:

1. Lâu dài: Giữ gìn suốt đời.

2. Không lâu dài: Tùy theo sự thệ nguyện của tâm và theo sức lực mà giữ giới.

Lại có hai loại giới:

1. Có cấu uế.

2. Không cấu uế.

Hữu cấu là giới sinh lên cõi trời.

Vô cấu là giới đạt đến Niết-bàn.

Lại có hai loại giới:

1. Thế gian.

2. Xuất thế gian.

Thế gian là giới có biến đổi.

Xuất thế gian là giới không biến đổi.

Lại có hai loại giới:

1. Tự hộ.

2. Hộ tha.

Người tự giữ giới là tự hộ.

Hộ tha là làm cho người khác trụ vào nhiệm giới thế gian.

Lại có hai loại giới:

1. Chỉ.

2. Tác.

Chỉ: Biết nhân, duyên mà không siêng học.

Tác: Tạo tác các nghiệp, lưu chuyển trong sinh tử.

Lại có hai loại giới:

1. Trí nhiếp.

2. Thí nhiếp.

Giữ giới gồm có trí tuệ thì đạt Niết-bàn.

Giữ giới gồm cả bố thí thì được an lạc, giàu có.

Lại có hai loại giới:

1. Nội hành.

2. Ngoại hành.

Nội hành: Thanh tịnh nơi tâm, miệng, ý.

Ngoại hành: Thanh tịnh nơi thân.

Lại có hai loại giới:

1. Tu tập.

2. Bất tập.

Tu tập: Đã tu tập trong vô lượng kiếp đến nay.

Bất tập: Giữ giới trong một đời.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tỳ-kheo đã quan sát vô lượng hai loại giới.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Quan sát giới vi tế, có mấy loại? Tỳ-kheo quan sát có ba loại giới:

1. Thiếu phần.

2. Đa phần.

3. Tận thọ.

Thiếu phần là giữ một giới.

Đa phần là giữ hai hoặc ba giới.

Tận thọ là giữ tất cả giới.

Lại có ba loại giới:

1. Ái.

2. Bất ái.

3. Tự tánh ái.

Ái: Vì tài lợi mà thọ giới cấm.

Bất ái: Vì bị bệnh mà thọ giới cấm.

Tự tánh ái: Tự tánh thanh tịnh mà thực hành. Công đức của giới này là thù thắng.

Lại có ba loại giới:

1. Thiên hành.

2. Vô thiên.

3. Ly ác.

Thiên hành: Tu tập thiên thế gian, ngay cả lúc vào xóm làng, thành ấp cũng luôn tu thiên.

Vô thiên: Là giới không lệ thuộc thiên hành.

Ly ác: Sợ gặp các điều ác nên bỏ không làm, như người say rượu làm việc bất thiện, người trí thấy vậy không uống rượu.

Lại có ba loại giới:

1. Dua nịnh.

2. Không dua nịnh.

3. Tánh thiện

Dua nịnh: Giới cấu nhiễm không thanh tịnh, đạt chút quả báo.

Không dua nịnh: Đạt quả báo lớn.

Tánh thiện: Nếu tâm tăng thượng thì đạt quả lớn, còn tâm yếu kém thì đạt quả nhỏ.

Lại có ba loại giới:

1. Nhân duyên trì.

2. Phi nhân duyên trì.

3. Pháp bất ưng tác.

Nhân duyên trì: Có nhân duyên nên hộ trì giới cấm.

Phi nhân duyên: Giới không có nhân duyên mà vẫn giữ.

Bất ưng tác: Sinh vào dòng họ sang cả nên không làm việc đó, là để giữ gìn dòng tộc.

Lại có người giữ giới theo duyên để thành Phật, vì ý thù thắng nên quả báo lớn. Giữ giới không có duyên thì quả báo nhỏ, vì không biết quả báo giữ giới không nên làm, vì cầu danh dự thế gian nên quả báo cũng nhỏ, được sinh vào cõi người.

Lại có ba loại giới:

1. Sợ thầy.
2. Không sợ thầy.
3. Sợ đường ác.

Vì sợ thầy mà giữ giới là giữ giới bậc hạ.

Không phải vì sợ thầy mà giữ giới là giữ giới bậc trung.

Nếu sợ đường ác mà giữ giới là giữ giới bậc thượng.

Lại có ba loại giới:

1. Tự trì giới mà không dạy người khác.
2. Tự giữ giới còn dạy người khác.
3. Mình không giữ giới cũng không dạy người.

Lại có ba loại giới:

1. Khuyết.
2. Bất khuyết.
3. Nhất thiết khuyết.

Khuyết: Ban đầu khéo giữ giới, sau lại phá giới.

Bất khuyết: Khéo giữ gìn trong mọi lúc.

Nhất thiết khuyết: Hội hợp các ngoại đạo thọ trai giới, theo tà kiến, sát sinh.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Hãy quan sát bốn loại giới. Đó là lia bốn tội lỗi của lời

nói:

1. Nói dối.
2. Nói hai lưỡi.
3. Nói lời thô ác.
4. Nói thêu dệt.

Lại có năm loại giới ngăn chặn năm cảnh giới.

Lại có sáu nhân duyên thọ trì giới cấm:

1. Sợ người khác tìm chỗ dở.
2. Sợ chém giết.
3. Kinh sợ.
4. Nhân duyên.
5. Không quan sát.
6. Tự tánh.

Lại có bảy loại giới: Thân có ba, ngữ có bốn.

Tỳ-kheo quan sát vô lượng cách giữ giới. Chúng sinh sợ đường ác, nếu giữ giới sẽ vượt qua. Nói gọn có hai loại giới để giữ:

1. Thế gian.
2. Xuất thế gian.

Tỳ-kheo đã quán xét cõi trời Tứ Thiên vương, hãy quan sát trụ xứ và nghiệp hành của cõi trời Tam thập tam. Do những nghiệp gì chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết rõ về các trụ xứ của cõi trời Tam thập tam. Tam Thập Tam trụ xứ đó là:

1. Trụ Thiện pháp đường.
2. Trụ phong.
3. Trụ sơn đỉnh.
4. Thiện kiến thành.
5. Bát tư địa.
6. Trụ Câu-trá.

7. Tạp điện.
8. Trụ hoan hỷ viên.
9. Quang minh.
10. Ba-lợi-da-đa thọ viên.
11. Hiểm ngạn.
12. Trụ tạp hiểm ngạn.
13. Trụ Ma-ni tạng.
14. Tuyển hành địa.
15. Kim điện.
16. Man ảnh xứ.
17. Trụ nhu nhuyến địa.
18. Tạp trang nghiêm.
19. Như ý địa.
20. Vi tế hành.
21. Ca âm hỷ lạc.
22. Oai đức luân.
23. Nguyệt hành.
24. Diêm-ma-sa-la.
25. Tốc hành.
26. Ảnh chiếu.
27. Trí tuệ hành.
28. Chúng phần.
29. Trụ luân.
30. Thượng hành.
31. Oai đức nhan.
32. Oai đức diễm luân.
33. Thanh tịnh.

Tỳ-kheo quan sát nghiệp vi tế ở cõi trời Tam thập tam. Họ giữ giới, tạo nghiệp lành. Tu tập những nghiệp gì được sinh lên đường lành. Do nghiệp nhân thiện được quả báo thiện, sinh ở chỗ an lạc. Dùng văn tuệ nghe pháp của Phật giảng, không phải pháp của ngoại đạo, biết nơi mà chư Thiên sống, vui chơi thọ lạc, thật không thể nói hết.

Thiện pháp đường mà Thiên vương Đế Thích cai trị, sinh sống, ngoại đạo cho là thường trụ bất diệt. Ban đầu là quán các pháp, kể đến phân biệt để quán. Do tu tập toàn thiện giới gì được sinh lên Thiện pháp đường? Với tri kiến, biết người giữ bảy chi giới, giới không thiếu, không bị thất thoát, giữ giới kiên cố không thể chê trách được, tu tâm, bố thí, hợp thời bố thí vào ruộng phước, hoặc thí cho A-la-hán, người bệnh, cha mẹ, A-na-hàm, Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, người tu diệt định, người đi đường, thực hành tâm Từ bi, vui vẻ ban cho, mang lại sự sống cho người sợ hãi. Sau khi qua đời, vị ấy sinh lên Thiện pháp đường, làm Thích-ca Đề-bà, họ Kiều-thi-ca, tên Năng thiên chủ, có chín mươi chín na-do-tha Thiên nữ làm quyến thuộc, cung kính vây quanh, cung cấp hầu hạ Đế Thích, như người nữ hầu chồng. Các Thiên nữ không có tâm ganh ghét, cung phụng Thiên hậu như Đế Thích, không có tâm đố kỵ. Thiện pháp đường rộng năm trăm do-tuần, lan can bằng châu tỳ-lưu-ly, trụ bằng san hô lại trang trí xa cừ, mã não, vách điện bằng vàng Diêm-phù-đàn sáng rực như màu dung kim. Tòa ngồi được trang trí bằng những vật báu như kim cương, ma-ni, xích liên hoa bảo thanh châu. Hoa sen ở đó, tua

bằng kim cương, cọng bằng vàng ròng, có ao hoa trong sạch trang trí. Trong ao lại có đầy các loài chim, cánh bằng lưu ly, mỏ bằng xích liên hoa bảo, thân bằng thanh nhân-đà bảo, bốn mặt ao có hoa bằng ma-ni xanh, mặt đất rải cát bằng ma-ni. Lại có loài chim chân bằng thanh nhân-đà bảo, mỏ bằng xa cừ, mắt bằng san hô. Lại có loài chim toàn thân bằng vàng Diêm-phù-đàn, cánh bằng san hô, mắt bằng ngọc nhân-đà-la. Lại có ao tắm đầy các loài ong màu sắc như lưu ly. Thiện pháp đường có mười ao hoa lớn:

1. Nan-đà liên hoa.
2. Ma-ha Nan-đà liên hoa.
3. Hoan hỷ liên hoa.
4. Đại hoan hỷ liên hoa.
5. Du hỷ liên hoa.
6. Chánh ức niệm liên hoa.
7. Nhất thiết nghĩa liên hoa.
8. Chánh phân biệt liên hoa.
9. Như ý thọ liên hoa.
10. Nhân-đà-la phú xứ tự tại đại quang minh liên hoa.

Mười ao hoa sen lớn đó dùng để trang trí Thiện pháp đường.

Lại có ao hoa sen khác, hoa trong sạch, cọng bằng bạch ngân, tua bằng vàng ròng, lá bằng lưu ly, đài bằng kim cương. Lại có hoa sen cọng bằng kim cương, lá có nhiều màu xen lẫn. Tất cả các hoa sen ấy, có hoa sắc như ngọc đỏ, có hoa sắc như lưu ly, xa cừ, hoàng kim. Các hoa sen màu sắc lẫn lộn như thế. Có hoa một trăm cánh, hai trăm cánh... cả ngàn cánh. Các loại hoa màu sắc khác nhau dùng để trang trí Thiện pháp đường của Thiên vương Thích-ca. Trong ao hoa sen có nhiều loại chim như Thường dục, Nhất thiết hành, Thường đề thanh. Khi Đế Thích cùng Thiên nữ vào ao hoa sen vui chơi thọ lạc thì chim chóc cũng vui đùa, họ thổi âm nhạc, chim cũng hót tiếng líu lo. Lại có loài chim tên Dục phóng dật. Khi Đế Thích vui chơi trong ao hoa thì chim chóc cũng vui đùa giống như Thiên nữ. Lại có loài chim tên Du hành, đậu trên bờ ao, miệng ngậm tua hoa, đậu xung quanh bờ ao, bay nhảy vui đùa, hót tiếng líu lo. Thích-ca Thiên vương có các ao hoa thù thắng như vậy.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Quan sát những sự hóa sinh do nghiệp thiện của Đế Thích, thấy trong hoa sen có cá bằng vàng ròng, bạch ngân, lưu ly, vi cá bằng xích liên hoa bảo, mắt bằng xa cừ. Khi chúng tức giận giống như hoa sen đỏ, vảy cá bằng tạp bảo, vi cá bằng bảy báu, vui chơi thọ lạc trong ao sen.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Hãy quan sát ao sen của Đế Thích. Dùng văn tuệ quan sát ao hoa sen, đất bằng gì? Dùng văn tuệ biết ao hoa sen của Đế Thích, mặt đất rải cát bằng chân châu, bạc, vàng, lưu ly, Tỳ-kheo phân biệt biết hết, ao ấy được trang trí bằng các màu sắc lẫn lộn. Đó là do nghiệp thiện của Đế Thích hóa sinh.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Hãy phân biệt quan sát các nơi như vậy. Dùng văn tuệ biết ao hoa Ba-đầu-ma, có lan can bao quanh bằng vàng ròng, hoặc bằng lưu ly, bạch ngân, lưới vàng che bên trên, có các loài chim hót tiếng lãnh lót, vui đùa bên bờ ao.

Lại nữa này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, quan sát ao sen của Thiện pháp đường, có loài ong nhiều màu sắc, phát ra âm thanh vi diệu. Trong hoa sắc vàng có ong màu sắc bằng bạch ngân, cánh ong bằng kim cương, thân mềm mại; trong hoa màu sắc bạch ngân có ong màu sắc bằng vàng, các loài ong vui chơi trong đó. Nhờ nghiệp thiện nên thành tựu các quả báo lành như thế.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã quan sát Thiên pháp đường, dùng văn tuệ quan sát rừng thiện pháp. Cõi của Thiên vương Thích-ca có mấy khu rừng? Dùng văn tuệ biết các khu rừng có ở Thiên pháp đường. Quan sát chư Thiên, Thiên vương Đế Thích, các Thiên nữ ở Thiên pháp đường thường vui chơi thọ hưởng năm dục lạc ở rừng nào? Biết có khu rừng tên Thiên nữ du hý, đủ hoa trái cõi trời, đầy các loài chim, cây tên là Như ý. Chư Thiên muốn gì cây liền sinh ra, khi chư Thiên vui chơi trong rừng thì hoa đẹp nở rộ. Các Thiên nữ vào rừng, nếu đứng gần cây thì cành hoa hạ thấp xuống cho họ hái. Khi các Thiên nữ hái hoa xong thì cành hoa nâng lên. Các loài hoa ấy có hình sắc hương thơm khác nhau. Vì theo ý muốn của họ nên gọi là cây Như ý. Nếu họ nghĩ đến âm nhạc thì cũng có các âm nhạc vừa ý. Gió nghiệp thiện thổi các lá cây va chạm vào nhau phát ra tiếng rất hay như âm nhạc cõi trời nên gọi là cây Như ý. Lại có vô lượng cây tùy ý muốn của Thiên nữ, có đủ các thứ trang sức như áo trời, hoa trời, nên gọi là cây Như ý. Lại có cây Như ý sắc lưu ly, thân lá bằng vàng ròng, cành bằng bạch ngân, lá bằng lưu ly, cành bằng san hô, hoặc lá cây bằng bảy báu, lưu xuất những vị ngon. Lại có cây Như ý, nếu các Thiên nữ muốn gặp Đế Thích thì nhờ nghiệp thiện mà họ thấy hóa Đế Thích ngay trong rừng cây này, cùng họ vui chơi. Công đức của rừng này là thấy hóa Đế Thích. Rừng này có chín mươi chín na-do-tha Thiên nữ, mỗi Thiên nữ đều thấy Đế Thích vui chơi với mình, không thấy người nữ khác gặp Thiên chủ. Các Thiên nữ nghĩ là thấy được thân Đế Thích, nên gọi là cây Như ý. Trong rừng ấy có vô lượng dục lạc, họ vui chơi ở đây lần đến núi Hỷ lạc, núi ấy làm bằng bảy báu, được trang trí bằng kim cương, cành cây vàng ròng che phủ khắp nơi như cung điện, có các con hươu bằng vàng, bạc, ngọc xanh và nhiều loại chim hót tiếng rất hay. Núi ấy có cung điện tên Thắng thượng, cung điện này có ngàn cột, các cột được làm bằng bảy báu như vàng, lưu ly, ma-ni xanh, xen lẫn kim cương. Có trăm ngàn cung điện trời nguy nga, lộng lẫy, đặc biệt và có tòa Sư tử mềm mại. Cung điện có ngàn giường nằm trang trí bằng lưu ly. Khi Đế Thích chiến thắng A-tu-la, các Thiên chúng đều hoan hỷ, khen ngợi Đế Thích. Họ cùng các Thiên nữ lên cung điện này vui chơi, ca múa, tùy theo bản nghiệp mà thọ hưởng diệu lạc có thượng, trung, hạ. Đã vui chơi rồi, họ lại vào trong núi vui chơi hưởng lạc, chỉ nghĩ đến dục lạc. Vì sao? Vì Thiên nữ đa dục và dục lạc cõi trời thù thắng hừng hực. Họ lại đến một con sông có đầy thức uống ngon, tùy theo dòng nước mà có màu sắc, mùi vị khác nhau, ai uống vào thì không say. Thức uống đó được gọi là hoan hỷ, vì Thiên nữ uống vào thì lòng rất vui mừng. Lại có thức uống ngon tên là Năng quán, vì khi uống vào thì quan sát thấy tất cả các khu rừng và vô lượng ngọn núi cõi trời. Lại có thức uống cõi trời tên là Chúng vị, vì có rất nhiều thức uống, uống vào sắc lực càng tăng thêm gấp bội. Uống xong Thiên nữ lại vào vùng đất có thức ăn. Vì những nghiệp đã gây có thượng, trung, hạ nên được quả báo cũng như vậy, đầy đủ các thức ăn thơm ngon, sang đẹp. Ăn uống xong họ vào vùng âm nhạc, vui chơi trong núi. Nhạc cụ bằng lưu ly, dây đàn bằng vàng ròng, trống bằng các vật báu, ống tiêu, ống địch bằng mã não, các báu lẫn lộn và có vô lượng âm thanh của các Thiên nữ. Lại có vô lượng, vô số âm nhạc như Càn-thát-bà. Các Thiên nữ trang sức, mang nhạc cụ khắp người, vui chơi hưởng lạc. Có đủ tiếng nhạc cung thượng thật hòa nhã, nhạc lời dao hưởng nhau làm tăng thêm dục lạc. Ca hát xong, họ đến vùng có tiếng linh. Ở đó, khi có gió thổi nhẹ những lưới linh phát ra vô lượng trăm ngàn âm thanh tuyệt diệu, làm cho người nghe vui vẻ. Họ ca múa vui chơi, trang sức thân bằng các vật báu đẹp. Sau đó, họ lại đến ao hoa sen có đầy chim chóc. Chim chóc ở đây trang sức bằng vàng, bạc... các vật báu. Các Thiên nữ vào đây

vui chơi hưởng lạc. Họ hái hoa vàng để vui đùa, tung hoa cho nhau tâm không ganh ghét. Họ nô đùa bằng đủ cách, lời lẽ rất hay. Họ lại vào trong nước tắm công đức vui chơi, đã vui chơi thì càng tăng thêm dục vọng, lòng dục khó thỏa mãn, đắm đuối trong cảnh dục không biết nhàm chán, rồi họ lại đến rừng Kính thọ. Ở đó, họ thấy thân mình trang sức lộng lẫy, đầy đủ công đức. Họ thấy đủ hình sắc trong cây gương càng thêm buông lung. Vì sao? Vì bản tánh của người nữ có ba sự buông lung:

1. Ý vào sắc đẹp của mình mà buông lung.
2. Ý vào chồng mình mà sinh buông lung.
3. Do kiêu ngạo mà sinh buông lung.

Thấy sắc đẹp của mình mà khinh khi người nữ khác. Bỏ khu rừng này, họ lại đến rừng Nhất thiết thời. Rừng này một ngày có đủ sáu thời liên tục không gián đoạn giống như bánh xe lăn và được trang trí bằng sáu thời đó. Các loài chim tùy theo thời gian của rừng này mà có vô lượng màu sắc khác nhau. Họ vui chơi trong đó không có ganh ghét, tâm luôn vui vẻ. Thấy vậy họ tự ý vào rừng này vui chơi thọ lạc theo thời. Có các loài chim theo thời tập hợp cùng Thiên nữ vui đùa hưởng lạc. Họ ở trong rừng này thọ hưởng năm thứ dục lạc không nghĩ đến khu rừng khác. Khi ấy Đế Thích đến khu rừng này, các Thiên nữ hoan hỷ ca múa, bày trò chơi, cung cấp hầu hạ Đế Thích.

Khu rừng thứ nhất của Đế Thích có đầy đủ các công đức như vậy.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Hãy quan sát khu rừng thứ hai của Đế Thích. Nó có mấy loại? Tên gì? Dùng văn tuệ biết khu rừng của Đế Thích tên Nhất thiết du hỷ. Rừng ấy có những công đức gì? Vị ấy thấy, nghe, biết được rừng ấy vốn có tên là Nhất Thiết. Trong rừng này, có nhiều Thiên tử cùng Thiên nữ vui chơi thọ lạc, trăm ngàn Thiên nữ mặc tình vui chơi. Ở nơi vui chơi có tám vạn bốn ngàn xe đi, bánh xe bằng báu lưu ly, dây linh bằng vàng Diêm-phù-đàn, lưới bằng bạch ngân che bên trên trang sức bằng bảy báu. Thiên tử thứ nhất, có người cỡi ngựa, có người cỡi thiên nga, người đi trên hư không, người đi trên mặt đất, có người thổi nhạc, có người ca hát, vây quanh Đế Thích, đến chỗ vui chơi. Có tám vạn bốn ngàn voi mạnh, lưới vàng bao thân, trang trí linh báu, phủ nệm êm lên lưng. Khi voi nghĩ đến dục vọng thì má voi nở ra, nước thơm chảy ra. Vị trời thù thắng nhất cỡi con voi mạnh này, chiêm ngưỡng Đế Thích, vây quanh đến chốn vui chơi. Có tám vạn bốn ngàn Thiên nữ trang sức lộng lẫy, chiêm ngưỡng Đế Thích, hoặc ca múa, hoặc thổi nhạc trời, bày các trò chơi, đến chỗ vui chơi. Có tám vạn bốn ngàn Thiên nữ trang sức xinh đẹp, thổi các thứ kỹ nhạc, ca múa, vui chơi cùng Đế Thích, chiêm ngưỡng Đế Thích. Thiên hậu Xá-chi đi xe ngàn cãm bằng bảy báu. Xe ấy được trang trí bằng các vật báu như vàng, lưu ly, xa cừ, mã não, châu thiên thanh, châu đại thanh, có trăm ngàn con thiên nga kéo. Thân thiên nga bằng vàng Diêm-phù-đàn, chân bằng san hô, mắt bằng xích bảo, thân bằng xích liên hoa bảo, mỏ bằng san hô, cánh bằng chân châu. Khi Đế Thích nghĩ là có ngay. Đế Thích ngồi trên xe đó, thân thể trang sức các vật báu, oai đức rực rỡ hơn ánh sáng của trăm mặt trời cùng lúc chiếu soi khắp nơi. Đế Thích cùng Thiên hậu Xá-chi, người trang sức lộng lẫy gấp trăm lần các Thiên nữ khác, đến nơi vui chơi, hai vị ngồi chung một tòa. Chư Thiên thọ hưởng dục lạc về sắc, thanh, hương, vị, xúc. Họ cùng thiên chủ cỡi trời Tam thập tam đến rừng Nhất thiết lạc. Các Thiên chúng vây quanh Đế Thích và Thiên hậu Xá-chi như đã nói ở trước. Họ hưởng vô lượng trăm ngàn hoan lạc, đi xe voi mạnh có các đại thần hầu hạ, thổi nhạc làm vui Đế Thích, đến rừng Nhất thiết lạc vui chơi hưởng lạc. Lúc sắp đến, các Thiên nữ đang ở đó, nghe âm nhạc cỡi trời, tay cầm hoa

sen, trở nhạc ra nghênh đón Đế Thích. Thấy vậy, Đế Thích bảo Thiên chúng: Các Thiên nữ ở trong rừng Nhất thiết này, trang sức các vật báu đủ các âm thanh, nay ta cùng họ vui chơi trong rừng. Nghe Đế Thích nói, Thiên chúng thưa:

–Thiên vương! Các Thiên nữ này là những người hầu hạ ngài, thuộc sở hữu của ngài, xem ngài là chủ.

Đế Thích nói:

–Các Thiên nữ không phải là người hầu hạ ta, không thuộc sở hữu ta, không phải do nghiệp lực ta, vì nghiệp lực của họ, theo nghiệp thọ thân, tùy nghiệp lực mà có thân thượng, trung, hạ, vì thế các Thiên nữ có thượng, trung, hạ, không phải do oai lực của ta.

Lúc ấy Đế Thích nói kệ:

*Hạ nghiệp được hạ báo
Thành tựu cõi chúng sinh
Trung nghiệp, được trung báo
Thượng nghiệp thành trượng phu.
Người đã tạo ra nghiệp
Theo nghiệp thọ quả báo
Người ấy luôn tạo nghiệp
Thọ báo ngay thân này.
Đi xe đẹp cõi trời
Vui chơi thọ diệu lạc
Người này được quả lành
Vì thắng nghiệp thanh tịnh.
Trượng phu tạo các nghiệp
Hoặc thiện hoặc bất thiện
Đến khi thọ quả báo
Hoặc khổ hoặc an vui.
Quả báo diệu lạc này
Cùng các sự vui chơi
Vốn chẳng phải do ta
Do nghiệp trước của họ.*

Nghe Đế Thích nói kệ, các Thiên chúng đều tùy hỷ chấp tay vâng lãnh, đến rừng Nhất thiết lạc, muốn cùng nhau vui chơi. Có trăm ngàn Thiên nữ tay cầm hoa sen, trang sức lộng lẫy. Các Thiên nữ ấy, hình dáng, sắc tướng đều giống nhau, giọng ca cũng vậy. Đó là do nghiệp thiện hóa sinh. Họ chiêm ngưỡng Đế Thích, ca múa vui chơi, đến rừng Du hý. Rừng ấy cây bằng vật báu, lá bằng bạch ngân, mặt đất cũng bằng bạch ngân. Chim chóc sắc bạc đầy cả rừng, ca hát rất hay, Đế Thích đi trước, các Thiên nữ tuần tự đi vào. Ánh sáng của các vật báu xoay tròn trên thân, trên mặt đất, khắp cả hư không. Thấy vậy Đế Thích rất vui mừng, nghe tiếng ca Thiên nữ, tiếng cung thương hòa nhau và âm thanh nhạc trời. Có tám vạn bốn ngàn chiếc xe do voi mạnh kéo, được trang trí dây linh, phát ra tiếng tuyệt diệu, có vô lượng Thiên tử và chín mươi chín ức Thiên nữ ca tụng Đế Thích thọ hưởng năm dục lạc.

Khi ấy, Đế Thích và các Thiên nữ lại đến rừng Nhất thiết lạc, đi xe rồng lớn như đã nói ở trước. Thiên chủ Thích-ca cùng Thiên chúng kế đó vào rừng vàng. Rừng ấy lá và trái bằng vàng, nặng bằng trọng lượng năm người đàn ông, mùi vị ngọt ngon, thơm phức, ăn vào càng tăng thêm dục vọng. Con voi mạnh ăn vào, bước đi trong đắm say

dục lạc, nghe âm nhạc cõi trời, nhảy múa tự vui. Thấy vậy, chư Thiên sinh tâm thán phục, ca múa khả ái, cứ ăn rồi lại nhảy múa. Trong rừng ấy lại có vô số tiếng chim, các loại chim sắc bạc, sống trong rừng vàng thật xinh đẹp.

Lúc này, thiên Đế Thích cùng Thiên hậu Xá-chi, chư Thiên khác, Thiên tử, Thiên nữ vui chơi thọ lạc. Các Thiên tử khác đều cùng ca múa vui chơi với các Thiên nữ, vì nghiệp thiện nên không sinh tâm ganh ghét. Sau đó họ lại vào rừng vàng; Rừng ấy có ao Thanh lương. Trong ao có hoa sắc vàng, lưu ly. Họ cùng tập hợp ở Thiện pháp đường, vây quanh Đế Thích, cùng vui đùa thọ lạc. Đế Thích cùng Thiên nữ, tất cả Thiên chúng ở Thiện pháp đường dừng bên ao hoa sen một thời gian lâu, tấu các kỹ nhạc, lại vào rừng Nhất thiết lạc. Rừng ấy cây cối đều bằng lưu ly, đầy trái bằng vàng mùi vị ngon ngọt như trái Ba-na-bà, đủ màu sắc hương thơm. Chư Thiên hái trái đó bỏ ra uống, mùi vị của nó ngon hơn vị rượu ma-thâu thượng hạng. Họ uống nhưng không say. Cõi trời có ba sự buông lung hưởng lạc:

1. Thiên nữ.
2. Trái cây.
3. Năm dục.

Nó giống như vị cơm Tô-đà cõi trời mà Thiên chủ Thích-ca ăn. Đó là do nghiệp của mình tạo thành, tất cả Thiên chúng vây quanh, vui chơi thọ lạc trong rừng lưu ly. Rừng ấy có các loài chim, ong, có lưới linh giảng bên trên. Vui chơi xong, họ cùng nhau vào Thiện pháp đường.

Khu rừng thứ ba của cõi ấy tên là Vô tử. Năm trăm người con của Thiên vương Thích-ca cùng các Thiên nữ vui chơi trong đó. Rừng ấy rộng lớn, họ hưởng diệu lạc gần như Đế Thích, luôn thực hành theo chánh pháp, chánh kiến không tà vạy. Nhờ chánh kiến mà họ chiến thắng A-tu-la. Họ là người cúng dường cha mẹ, cung kính Sa-môn, Bà-la-môn, hòa thuận không tranh cãi. Họ nghĩ: Nay ta đưa các Thiên nữ vào rừng Vô tử. Mỗi Thiên tử có một na-do-tha Thiên nữ xinh đẹp làm quyến thuộc, họ đồng lòng vui chơi thọ lạc. Khi ấy, các Thiên tử đến chỗ Đế Thích thưa:

–Thưa Thiên vương! Chúng con muốn đến rừng Vô tử vui chơi, xin cha hãy cho phép chúng con đến đó.

Đế Thích bảo các Thiên tử:

–Ta đã vui chơi, nay muốn hành theo chánh pháp để làm lợi ích cho mình. Hoan lạc do dục sinh ra không thể thỏa mãn, ta sẽ bỏ dục lạc, ta sợ phóng dật, sợ các độc của lỗi phóng dật, nên phải xả bỏ.

Khi ấy Đế Thích nói kệ:

*Không buông lung chẳng chết
Buông lung là cõi chết
Không buông lung chẳng chết
Buông lung luôn sống chết.
Không buông lung chẳng chết
Buông lung là đường chết
Vì ta không buông lung
Được thù thắng cõi trời.
Ta tin Như Lai dạy
Người hãy tu tập pháp
Ta không dám làm trái*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Giáo pháp của Đức Phật.

Ai trái lời Như Lai

Là kẻ ngu tham dục

Không thoát khỏi các khổ

Luôn chịu những buồn đau.

Nói kệ xong, Thiên vương Đế Thích vào Thiện pháp đường, các Thiên tử, con của Đế Thích rất vui mừng đều trở về cung điện của mình, trang sức vật báu, ca ngợi vui chơi, rồi trở về chỗ ở đánh trống ra lệnh, muốn đến rừng vui chơi hưởng lạc.

Khi ấy, có bảy vạn Thiên tử đi xe báu có ngựa trời kéo, cùng Thiên nữ du ngoạn trong hư không, Thiên chúng vây quanh, có vị vui chơi trong ao sen, thổi nhạc trời, ca múa vui đùa, đến rừng Vô tỷ. Bấy giờ, các người con của Đế Thích trang sức vòng hoa trời, rải hương chiên-đàn, thân sáng rực rỡ như ánh mặt trời, có vị thân sáng như ánh trăng tròn, có vị như các ngôi sao. Đó là do nghiệp lực của họ. Họ đến rừng Vô tỷ sinh tâm ái luyến không thôi. Họ vào đó hưởng bao thứ hoan lạc cõi trời. Rừng ấy xinh đẹp không sao ví dụ được. Khi vào rừng, hương thơm sức nức mà hương ngưu đầu chiên-đàn không bằng một phần mười sáu, gửi hương ấy thì sinh tâm thán phục. Vì tìm diệu lạc, họ lại vào rừng thức uống. Nhờ nghiệp thiện, họ tuần tự đi vào rừng. Rừng ấy, cây bằng vàng, bạc, lưu ly, pha lê với trăm ngàn màu sắc lẫn lộn màu sắc của cây rực rỡ kỳ diệu như tơ lụa năm màu. Các Thiên tử nhìn vào chúng như gương sáng, vô lượng trăm ngàn người từ bốn phía nhìn vào rất vui mừng. Các Thiên nữ vây quanh nghe âm nhạc càng vui mừng hơn. Họ lại đến nơi khác nô đùa vui chơi. Chim chóc trong rừng ấy, cánh bằng vàng ròng, ức bằng lưu ly, chân bằng san hô, lưng bằng bạch ngân, mắt bằng xích châu, chúng hót tiếng rất hay. Nghe tiếng chim các Thiên tử bảo nhau: “Lắng nghe! Lắng nghe! Tiếng của các loài chim tạo nên vô lượng âm khúc chẳng khác gì tiếng của Thiên nữ”. Nghe xong, họ lại đến khu rừng khác vui chơi thọ lạc. Họ thấy trong các ao có hoa sen ngàn cánh, sáng rực như mặt trời. Ao ấy được trang trí những thứ như đã nói ở trước. Họ cùng các Thiên nữ vây quanh ao hoa ca múa vui chơi thọ lạc. Lại cùng các Thiên nữ đến khu rừng khác. Trong rừng ấy có sông, suối, trong sông có các loại nước như sữa, nước uống, nước ngọt để các Thiên tử uống; lại có ong, chim, vàng, bạc, san hô, đá quý nhiều màu. Thiên tử, Thiên nữ nô đùa vui chơi trong rừng, hưởng năm dục lạc một thời gian dài. Sau đó họ lại đến rừng cây hoa. Hoa của rừng này không héo, hương thơm xông khắp mười do-tuần, nào là hoa Nguyệt quang minh, hoa Nguyệt sắc, nào là hoa Bạch sắc, hoa Thanh lương mát mẻ như sắc sao. Họ lại đến rừng cây ăn trái. Rừng ấy có các loại trái cây như Mật bát, Tân vị, Nhu nhuyến, Hương man, Lục vị, Như ý, Vô yếm túc. Họ chỉ gửi hương thơm là no lòng. Trong rừng Vô tỷ có đủ các loại trái này. Đó là do nghiệp thiện sinh ra. Họ vui chơi thọ lạc, ăn uống trong rừng này. Lại đến rừng chim múa. Các loài chim trong rừng ấy nô đùa nhảy múa, hót tiếng rất hay. Nghe tiếng chim, Thiên tử cảm thọ hoan lạc. Lại đến rừng Tạp sắc, rừng ấy có các loại hoa màu sắc khác nhau như đã nói ở trước, chim chóc, sông ao cũng như vậy, nên gọi là Tạp lâm. Họ ở trong rừng này thọ hưởng năm dục, nghe âm nhạc Càn-thát-bà. Thọ hưởng hoan lạc một thời gian lâu. Thiên vương Thích-ca suy nghĩ: Các con ta tha hồ thọ hưởng hoan lạc khắp nơi, không biết bị thoái đạo.

Lúc này, các người con biết được tâm niệm của Đế Thích, họ liền đến chỗ Đế Thích. Các Thiên nữ đều trở về cung của mình, vui chơi thọ lạc.

Bấy giờ, Đế Thích thấy các Thiên tử, liền nói kệ:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Tìm cầu các cảnh giới
Tâm ái khó thỏa mãn
Là ái là biết đủ
Người này không buồn lo.
Người nào ái cảnh dục
Là không được an vui
Cảnh giới như chất độc
Đời sau chịu khổ đau.
Dù trước, giữa và sau
Hiện tại hay vị lai
Tìm vui chẳng có được
Sau phải chịu khổ đau.
Tất cả pháp thế gian
Tăng trưởng sự sinh tử
Trôi lăn mãi không ngừng
Hòa hợp phải chia ly.
Không ai tránh khỏi được
Vui bị khổ che lấp
Vô lượng sự đối gạt
Chúng sinh bị si lừa.
Vui chơi trong ái dục
Tất cả người si ái
Chưa bao giờ biết đủ
Cảnh giới khó thỏa lòng.
Như thêm củi vào lửa
Chúng sinh bị ái gạt
Cũng thật khó biết đủ
Dù gần kề cõi chết.
Vẫn không biết chán xa
Bị cảnh ái đối gạt
Không tìm tư lương thiện
Thiên đọa, mất uy lực.
Bị tham ái lường gạt
Nay ta răn dạy con
Con bị dục mê hoặc
Hãy làm lợi ích mình.
Pháp là đạo Tối thượng
Ai thực hành giáo pháp
Từ vui được quả vui
Người tu tập như vậy.
Đạt Niết-bàn tịch diệt
Vì thế hãy tu phước
Để tìm vui Niết-bàn
Ai thường xuyên tu phước.
Đạt đến nơi bất diệt*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thiên nghe Đế Thích nói
Tâm tịch tĩnh, điều thuận
Các con của Đế Thích
Vâng lãnh lời cha dạy.*

Dạy trách các người con để họ thuận theo chánh đạo tu tập nghiệp thiện, đóng cửa đường ác xong, Đế Thích đến rừng Táp sắc vui chơi thọ lạc. Đó là do nghiệp thiện sinh ra. Thiên vương Đế Thích có năm trăm cung điện, có các loại báu như pha lê, san hô, vàng bạc, thiên thanh bảo vương, thiên đại thanh bảo. Thấy các rừng cây được trang trí bằng hoa sen đẹp như mặt trời mới mọc, Đế Thích nói kệ:

*Tạo phước ở cõi người
Có vô số phương cách
Làm nhiều việc phước đức
Tất cả đều thành tựu.
Không tạo các nghiệp lành
Bị oán tâm đối gạt
Thoái đọa mất quyền lực
Đọa vào nơi cực ác.
Tất cả các cung điện
Đều do nghiệp trang sức
Nhờ nghiệp thiện tăng trưởng
Được quả báo trời, người.*

Nói kệ xong, Đế Thích đến cung điện khác. Điện ấy bài trí vô lượng tòa báu mềm mại tốt đẹp. Đó là do nghiệp thiện hóa sinh. Thấy cung điện ấy, Kiều-thi-ca ở lại thọ hưởng mọi diệu lạc. Lại đến cung điện bằng bạc, điện ấy được trang trí vô lượng hoa đẹp, vật báu thật sáng rực. Có vô lượng Thiên nữ vui chơi thọ lạc. Các Thiên nữ lại đến khu rừng khác, mặt đất mềm mịn, được trang trí các loại hoa. Rừng này rộng lớn có nhiều chim vàng hót tiếng rất hay, các loài ong bay quanh cây Như ý. Thiên vương Thích-ca đưa mắt nhìn khắp nơi, Thiên chúng vây quanh vui chơi thọ lạc, thân hình oai nghiêm, sáng hơn mặt trời, mặt trăng. Trong rừng vàng có điện lưu ly, trang trí các trụ báu, các ao sen trang trí bằng báu xanh. Khi ấy thiên Đế Thích nghĩ: “Ta vào điện báu vui chơi, thọ lạc”. Chư Thiên cũng nghĩ: “Thiên vương muốn vào rừng cùng vui chơi thọ lạc với quyến thuộc, Thiên nữ”. Biết được ý nghĩ của chư Thiên, Đế Thích bảo các Thiên tử: “Các con hãy vào rừng vui chơi”. Nghe lời cha dạy, các Thiên tử vào ao hoa cùng vui đùa với các Thiên nữ. Thiên vương vào điện, ngồi trên giường lưu ly sạch. Đó là do nghiệp thiện. Điện ấy trong sạch như gương sáng. Nhìn vào vách tường sạch, họ thấy được tất cả tên gọi, hình tướng, sự thoái đọa của chư Thiên vương ngày xưa. Đó là các vị Thiên vương: Bát-phù-đa, Tự Tại, Vô Ưu, Chánh Tuệ, Nhất Thiết Lạc, Thiện Trụ, Phổ Minh, Nhất Thiết Ái, Thiên Kiến, Oai Đức, Trì Đức, Thanh Sắc, Bất Thoái, Như Huyền, Trai Giới, Phước Đức, Chư Du Hý, Thi-la, Kiều-thi-ca... nhờ nghiệp thiện, họ thấy được ba mươi ba vị Thiên vương. Các Thiên vương ấy khi nghiệp lành đã hết, bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Sinh vào nơi nào cũng chịu nhiều khổ não. Nhìn trên vách, thấy họ đọa vào địa ngục chịu nhiều khổ não, đọa vào ngạ quỷ chịu khổ đói khát, đốt thân khô gầy chỉ còn da bọc xương, đọa vào súc sinh tàn hại lẫn nhau, chịu khổ não lớn. Sinh vào cõi người chịu khổ theo nghiệp. Thấy các đường sinh tử không có nơi nào đáng vui, trong đường sinh tử đầy dẫy tội lỗi, không bền chắc, bị vô thường biến đổi

phá hoại. Các Thiên vương ấy đều bị thoái đọa vì nghiệp quả, họ bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, cố sao lại bỏ những hoan lạc như vậy mà chịu những khổ não ấy. Làm sao có thể chịu đựng được! Lại thay! Sinh tử thật là khổ não lớn. Có thể đưa trời, người đến chỗ kinh sợ. Những vị Thiên vương đứng thứ hai chịu khổ não này. Thiên vương Thích-ca - người thù thắng nhất - thấy những việc ấy rất chán ghét, tự quán sát thân mình, đóng ba đường ác, chết ở cõi trời thì sinh vào cõi người, chết ở cõi người thì sinh lên cõi trời. Nếu sinh vào cõi người thì sinh vào nhà quý tộc, trong làng xóm, đất nước an lạc và nơi thực hành chánh pháp, bỏ tà kiến, kiêu mạn, nịnh nọt. Lại thấy mình sinh trong cõi người làm con của vua, hoặc làm con của đại thần, trong nhà chánh kiến, giàu sang, có quyền lực. Chết ở cõi người thì sinh vào cõi nào nữa? Lại thấy mình sinh lên cõi trời, đầy đủ đại thần thông, sáng suốt nhất, nhưng lại ăn thức ăn tạp với Thiên chúng khác nên lấy làm xấu hổ. Đó là do phước mỏng, tùy theo nghiệp của mình tạo ra mà có thức ăn. Về sau lại sinh vào nơi không có thức ăn ngon. Hổ thẹn quá Đế Thích suy nghĩ: Ta phải chịu quả báo này trong bao nhiêu đời? Nhờ nghiệp thiện Đế Thích nhìn vào vách điện thấy mình bảy lần sinh lên cõi trời, bảy lần sinh trong cõi người. Chỉ qua lại bảy lần thôi, không có thọ sinh lần thứ tám, không sinh trong cõi trời, cõi người, địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Đế Thích nghĩ: Vì sao ta lại không sinh vào nơi nào nữa cả? Ta sinh vào nơi nào sao ta không thấy được? Đế Thích kinh hãi, vì sao ta không thọ sinh lần thứ tám? Suy nghĩ một hồi lâu, Đế Thích tự nhớ: Ngày trước ta nghe Đức Thế Tôn nói rằng: Người chứng quả Tu-đà-hoàn, sau bảy lần thọ sinh sẽ nhập Niết-bàn Vô dư, ta ắt cũng như vậy. Đế Thích liền đánh lễ Thế Tôn bằng tâm thanh tịnh, phát tâm hoan hỷ, ngồi trên tòa vàng, giường ghế bằng vàng Diêm-phù-đàn, trang trí các vật báu. Đế Thích nhìn trên vách thấy các vị Thiên vương xưa bị thoái đọa, lại nghĩ đến Thiện pháp đường thấy các Thiên chúng tạo lợi ích cho chư Thiên.

Khi ấy, Đế Thích đứng lên, đi đến rừng Tap sacc, cùng các Thiên tử, Thiên nữ vui chơi, thọ hưởng năm dục lạc. Trong rừng có các loài chim, hoa sen. Thấy vậy chư Thiên trở nhạc Càn-thát-bà, đến chỗ Đế Thích, đánh lễ vây quanh Đế Thích. Thiên tử, Thiên nữ vui chơi đủ cách. Chư Thiên ở Thiện pháp đường trang sức lộng lẫy, cùng các Thiên nữ vây quanh Đế Thích, trở các kỹ nhạc, đến Thiện pháp đường, ai nấy đều hoan hỷ ca múa vui vẻ. Khi ấy chư Thiên ở Thiện pháp đường đi theo cung phụng Đế Thích, trở các thứ âm nhạc, ca múa rất hay. Chư Thiên ở trụ xứ khác nghe tiếng nhạc này đều đến Thiện pháp đường, cúi đầu đánh lễ Thiên vương, đi nhiễu quanh. Vô lượng trăm ngàn người đến Thiện pháp đường đều là những người ca múa giỏi, trang sức đẹp. Đó là nhờ nghiệp thiện. Do khéo hộ trì giới cấm nên được sinh lên cõi trời, hưởng quả báo lớn, thành tựu tất cả quả vui của chư Thiên. Thiện pháp đường ấy rộng năm trăm do-tuần, màu sắc sáng đẹp như khối dung kim, trang trí cây lưu ly, các loại hoa báu bao quanh, hương xông khắp năm do-tuần, hoa luôn tươi như mới nở, khiến cho lòng người tham ái dục lạc, không biết nhàm chán. Chư Thiên cung phụng Đế Thích như vậy, chín mươi chín na-do-tha Thiên nữ theo Đế Thích vào điện hoan hỷ. Điện ấy trang trí các trụ báu lưu ly, xa cừ, giường ngồi mềm mại, trải bằng tám y cõi trời. Thiên vương Thích-ca bảo họ an tọa, chư Thiên vâng lời đều an tọa.

□